

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 17 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2025/DS-ST
Ngày: 23-7-2025
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 17 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH,
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Sơn Tây
Ông Tống Văn Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Hà Trang - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Võ Anh Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 552/2024/TLST-DS ngày 24 tháng 12 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2025/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 6 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: VP Bank; địa chỉ trụ sở: Số 89 L, phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội (nay là phường L, Thành phố Hà nội).

Người đại diện hợp pháp: Ông Võ Ngọc D; địa chỉ: Số 485B Nguyễn Đình C, Phường 2, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh) và ông Hà Quang T, sinh năm 1976; địa chỉ: Số 18 Nguyễn An N, khu phố Nhị Đồng 2, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường D, Thành phố Hồ Chí Minh - Văn bản ủy quyền ngày 01/4/2025). Ông T có mặt.

Công ty Cổ phần M; địa chỉ: Tầng 15, Toà nhà Central Point, số 219 phố T, phường Y, quận C, Thành phố Hà Nội (nay là phường C, Thành phố Hà Nội) là người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của VP Bank.

Người đại diện hợp pháp: Ông Trần Như T1 và ông Hà Quang T; địa chỉ: Số 18 Nguyễn An N, khu phố Nhị Đồng 2, phường D, thành phố D, tỉnh Bình

Dương (nay là phường D, Thành phố Hồ Chí Minh) - (Văn bản ủy quyền ngày 03/4/2025). Ông Thống có mặt.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1982 và bà Trương Thùy D, sinh năm 1990; cùng địa chỉ: Tổ 1, khu phố 5, phường Vĩnh Tân, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (nay là phường Vĩnh Tân, Thành phố Hồ Chí Minh), vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong quá trình tố tụng, nguyên đơn VP Bank và Công ty Cổ phần M do người đại diện theo ủy quyền trình bày:

VP Bank - Chi nhánh Bình Dương cho ông Nguyễn Văn L và bà Trương Thùy D vay vốn theo các hợp đồng tín dụng, cụ thể như sau:

- Hợp đồng cho vay hạn mức số: LN2301168181790 và Khế ước nhận nợ cùng ngày 17/02/2023 với nội dung: VP Bank cho ông Nguyễn Văn L và bà Trương Thùy D vay số tiền 3.000.000.000 đồng; mục đích vay vốn: Bổ sung vốn kinh doanh tạp hóa; thời hạn vay: 12 tháng. Lãi suất tại thời điểm cho vay là 12%/năm. Lãi suất này là lãi suất ưu đãi và chỉ được áp dụng trong 03 tháng kể từ ngày giải ngân khoản vay. Hết thời hạn ưu đãi nói trên, lãi suất sẽ được điều chỉnh lại 01 tháng một lần bằng Lãi suất cơ sở theo sản phẩm cộng biên độ 3.2%/năm; Ngày trả gốc: Gốc trả cuối kỳ vào ngày kết thúc thời hạn cho vay; ngày trả lãi: Hàng tháng vào ngày 15, kỳ trả lãi đầu tiên vào ngày 15/3/2023.

Ngày 17/02/2023, VP Bank đã giải ngân cho ông Nguyễn Văn L và bà Trương Thùy D theo Khế ước nhận nợ theo đúng yêu cầu của khách hàng và phù hợp với HĐTD.

- Hợp đồng mở tín dụng thẻ số: 378-P-1032532 mở ngày 08/01/2024: hạn mức 75.000.000 đồng; mục đích: Tiêu dùng; lãi suất theo quy định của VP bank là 18%/năm tại thời điểm phát hành thẻ.

Tài sản bảo đảm cho khoản vay là toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa số 95, tờ bản đồ số 02 tọa lạc tại ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước (nay là xã T, tỉnh Đồng Nai) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp GCN: CS 03508 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 23/3/2021 cho ông Nguyễn Văn L và bà Trương Thùy D. Tài sản trên được thế chấp tại VP Bank theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng: 021361, Quyền số: 01 SCT/BS do Văn phòng Công chứng B, tỉnh Bình Phước công chứng ngày 13/02/2023. Việc thế chấp và đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Nguyễn Văn L và bà Trương Thùy D đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ từ ngày 15/09/2023 nên toàn bộ khoản nợ đã chuyển sang quá hạn và phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn.

Căn cứ Hợp đồng mua bán nợ số 05/2025/VPB-JUPITER ngày 28/3/2025, Hợp đồng chuyển nhượng số 06/2025/VPB-JUPITER ngày 28/3/2025 giữa bên

bán nợ VP Bank với bên mua nợ Công ty Cổ phần M và Phụ lục hợp đồng mua bán nợ ngày 28/3/2025 giữa bên bán nợ VP Bank với bên mua nợ Công ty Cổ phần M thể hiện toàn bộ khoản nợ của khách hàng ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1982 và bà Trương Thùy D, sinh năm 1990; cùng địa chỉ: tổ 1, khu phố 5, phường Vĩnh Tân, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; Số Hợp đồng tín dụng LN2301168181790 ngày 17/02/2023; tài sản bảo đảm là toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa số 95, tờ bản đồ số 02 tọa lạc tại ấp Tân Hòa, xã Tân Tiến, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước (nay là xã Tân Tiến, tỉnh Đồng Nai) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp GCN: CS 03508 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 23/3/2021 cho ông Nguyễn Văn L và bà Trương Thùy D thì nguyên đơn yêu cầu ông Nguyễn Văn L và bà Trương Thùy D theo phải thanh toán nợ theo tỷ lệ cho VP Bank 5% và Công ty Cổ phần M 95% theo Hợp đồng mua bán nợ số 05/2025/VPB-JUPITER ngày 28/3/2025 và Phụ lục đính kèm đối với toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi trong hạn và tiền lãi quá hạn của Hợp đồng cho vay số LN2301168181790 đến ngày 23/7/2025 với tổng số tiền cụ thể như sau:

	JUPITER 95%	VPBANK 5%	Tổng cộng
Nợ gốc	2.911.794.346 đồng	153.252.334 đồng	3.065.046.680 đồng
Nợ lãi trong hạn	133.636.110 đồng	7.033.479 đồng	140.669.589 đồng
Nợ lãi quá hạn	283.449.105 đồng	14.918.374 đồng	298.367.479 đồng
Phí phạt	3.102.838 đồng		
Tổng cộng	3.331.982.399 đồng	175.204.187 đồng	3.507.186.586 đồng

- Bị đơn ông Nguyễn Văn L trình bày ý kiến tại bản tự khai ngày 03/4/2025 như sau: Ông và vợ ông là bà Trương Thùy D có vay của VP Bank theo đúng các hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp mà VP Bank đã nêu. Tuy nhiên, do thời điểm hiện tại tình hình kinh tế của ông L khó khăn nên không thanh toán được các khoản nợ theo yêu cầu của VP bank.

- Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ cho bà Trương Thùy D các văn bản tố tụng về việc thụ lý, các thủ tục tố tụng liên quan đến quá trình giải quyết vụ án cho bị đơn bà Trương Thùy D nhưng bà không đến Tòa án tham gia tố tụng, không gửi văn bản có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu tính lãi đến ngày 23/7/2025.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Trong quá trình tiến hành tố tụng, Thẩm phán đã tiến hành các trình tự thủ tục tố tụng đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, những người tiến hành tố tụng, những người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về trình tự thủ tục phiên tòa.

- Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận. Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: VP Bank khởi kiện ông Nguyễn Văn L và bà Trương Thùy D yêu cầu thực hiện nghĩa vụ phát sinh từ hợp đồng tín dụng. Ông Nguyễn Văn L và bà Trương Thùy D cùng cư trú tại địa chỉ: Tổ 1, khu phố 5, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường V, Thành phố Hồ Chí Minh) vào thời điểm Tòa án thụ lý vụ án. Do đó, căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xác định đây là tranh chấp hợp đồng tín dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh.

[1.2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Theo kết quả xác minh ngày 08/01/2025 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 17- Thành phố Hồ Chí Minh) thì ông L và bà D có đăng ký thường trú tại: Tổ 1, khu phố 5, phường V, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường V, Thành phố Hồ Chí Minh). Hiện tại bà Duing đang sinh sống tại địa phương nhưng ông L thường xuyên vắng mặt tại địa phương. Tại bản tự khai và biên bản làm việc cùng ngày 03/4/2025 ông L xác định ông L vẫn ở địa chỉ nêu trên nhưng do đi làm nên không thường xuyên ở nhà. Toà án đã tổng đạt các văn bản tố tụng liên quan đến quá trình giải quyết vụ án cho bị đơn nhưng bị đơn vẫn vắng mặt. Do đó, Toà án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Ông Nguyễn Văn L và bà Trương Thùy D có vay vốn của VP Bank nên hai bên có ký kết Hợp đồng cho vay số: LN2301168181790 và Khế ước nhận nợ cùng ngày 17/02/2023 số tiền vay là: 3.000.000.000 đồng và Hợp đồng thế tín dụng số: 378-P-1032532 mở ngày 08/01/2024: Hạn mức 75.000.000 đồng. Nội dung thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết là tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật.

[2.2] Quá trình thực hiện hợp đồng, nguyên đơn đã giải ngân tổng số tiền bị đơn vay theo đề nghị giải ngân tại khế ước nhận nợ do bị đơn xác lập và ông L có sử dụng thẻ tín dụng và phát sinh tiền nợ gốc là 65.046.680 đồng. Sau khi vay ông L, bà D trả lãi đầy đủ, tuy nhiên từ tháng 9/2024 đến nay không tiếp tục trả gốc và lãi cho VP Bank do đó chuyển sang nợ quá hạn từ ngày 16/9/2024. Do đó, việc VP Bank yêu cầu ông L, bà D thanh toán tổng số tiền đến ngày đến

ngày 23/7/2025 là 3.507.186.586 đồng trong đó nợ gốc là 3.065.046.680 đồng, lãi trong hạn là 140.669.589 đồng, lãi quá hạn là 298.367.479 đồng; phí phạt do chậm thanh toán là 3.102.838 đồng và tiếp tục trả tiền lãi, lãi phạt phát sinh theo mức lãi suất quy định tại các hợp đồng tín dụng và khế ước nhận nợ đã ký kể từ ngày 24/7/2025 đến ngày trả hết nợ là có cơ sở theo quy định tại Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng, Điều 463; 466; 470 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2.3] Về tiền lãi và mức lãi suất: Do ông L, bà D đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, VP Bank đã chuyển khoản nợ trên thành khoản nợ quá hạn từ ngày 16/9/2024. Hợp đồng tín dụng các bên ký kết thuộc trường hợp vay có lãi, VP Bank là tổ chức tín dụng nên có quyền thỏa thuận về lãi suất với khách hàng theo quy định tại Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng. Do đó, nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả tiền lãi theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận dựa trên số nợ gốc và thời gian chậm trả cho đến khi trả xong nợ là phù hợp với khoản 2 Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng; Điều 7, 8, 12 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn một số quy định pháp luật về lãi suất nên có cơ sở chấp nhận.

[2.4] Về biện pháp bảo đảm và yêu cầu phát mãi tài sản: Để bảo đảm khoản vay ông L, bà D đã thế chấp tài sản là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa số 95, tờ bản đồ số 02 tọa lạc tại ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước (nay là xã T, tỉnh Đồng Nai) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp GCN: CS 03508 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 23/3/2021 cho ông Nguyễn Văn L và bà Trương Thùy D. Tài sản trên được thế chấp tại VP Bank theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng: 021361, Quyền số: 01 SCT/BS do Văn phòng Công chứng Bình Phước, tỉnh Bình Phước công chứng ngày 13/02/2023. Do đó, trường hợp ông L, bà D không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ thì VP Bank được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

[2.5] Theo Hợp đồng mua bán nợ số 05/2025/VPB-JUPITER ngày 28/3/2025, Hợp đồng chuyển nhượng số 06/2025/VPB-JUPITER ngày 28/3/2025 giữa bên bán nợ VP Bank với bên mua nợ Công ty Cổ phần M và Phụ lục hợp đồng mua bán nợ ngày 28/3/2025 giữa bên bán nợ VP Bank với bên mua nợ Công ty Cổ phần M thể hiện toàn bộ khoản nợ của ông L, bà D đã bán cho Công ty Cổ phần M. Do đó, căn cứ Hợp đồng mua bán nợ nêu trên thì VP Bank chuyển giao quyền yêu cầu cho Công ty Cổ phần M theo quy định tại Điều 365, 368 Bộ luật Dân sự và được hướng dẫn tại Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[2.6] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[3] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa là phù hợp.

[4] Về chi phí tố tụng: Ông Nguyễn Văn L và bà Trương Thùy D phải chịu theo quy định với số tiền 15.000.000 đồng để hoàn trả lại cho nguyên đơn.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn Ông Nguyễn Văn L và bà Trương Thùy D phải chịu án phí đối với phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 91, 147, 227, 228, 235, 244, 266, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 318, 319, 323, 365, 368, 463, 466 của Bộ luật Dân sự.

Căn cứ Điều 91, 95 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Căn cứ Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn VP Bank (người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng: Công ty Cổ phần M) đối với bị đơn ông Nguyễn Văn L và bà Trương Thùy D về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

1.1. Buộc ông Nguyễn Văn L và bà Trương Thùy D phải trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng: Công ty Cổ phần M) tổng số tiền là: 3.507.186.586 đồng (Ba tỷ năm trăm linh bảy triệu một trăm tám mươi sáu nghìn năm trăm tám mươi sáu đồng) trong đó nợ gốc là 3.065.046.680 đồng, lãi trong hạn là 140.669.589 đồng, lãi quá hạn là 298.367.479 đồng; phí phạt do chậm thanh toán là 3.102.838 đồng, cụ thể:

+ Buộc ông Nguyễn Văn L và bà Trương Thùy D phải trả cho Công ty Cổ phần M tổng số tiền là: 3.331.982.399 đồng (Ba tỷ ba trăm ba mươi một triệu chín trăm tám mươi hai nghìn ba trăm chín mươi chín đồng) trong đó nợ gốc là 3.291.794.346 đồng, lãi trong hạn là 133.636.110 đồng, lãi quá hạn là 283.449.105 đồng; phí phạt do chậm thanh toán thẻ tín dụng là 3.102.838 đồng.

+ Buộc ông Nguyễn Văn L và bà Trương Thùy D phải trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng tổng số tiền là: 175.204.187 đồng (Một trăm bảy mươi lăm triệu hai trăm linh bốn nghìn một trăm tám mươi bảy đồng) trong đó nợ gốc là 153.252.334 đồng, lãi trong hạn là 7.033.479 đồng, lãi quá hạn là 14.918.374 đồng.

Kể từ ngày 24/7/2025 cho đến khi thi hành án xong, ông Nguyễn Văn L và bà Trương Thùy D còn phải chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

1.2 Trường hợp ông Nguyễn Văn L và bà Trương Thùy D không trả hoặc trả không đầy đủ khoản tiền vay thì Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (người kế thừa quyền và nghĩa vụ tổ tụng: Công ty Cổ phần M) có quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa số 95, tờ bản đồ số 02 tọa lạc tại ấp Tân Hòa, xã Tân Tiến, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước (nay là xã Tân Tiến, tỉnh Đồng Nai) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ cấp GCN: CS 03508 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước (Cơ quan kế thừa quyền và nghĩa vụ tổ tụng của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước) cấp ngày 23/3/2021 cho ông Nguyễn Văn L và bà Trương Thùy D để thu hồi nợ.

2. Về chi phí tổ tụng: Ông Nguyễn Văn L và bà Trương Thùy D phải chịu số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) để hoàn trả cho VP Bank (người kế thừa quyền và nghĩa vụ tổ tụng: Công ty Cổ phần M).

3. Án phí dân sự sơ thẩm:

3.1 Ông Nguyễn Văn L và bà Trương Thùy D phải chịu số tiền 102.143.732 đồng (Một trăm linh hai triệu một trăm bốn mươi ba nghìn bảy trăm ba mươi hai đồng).

3.2 Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (người kế thừa quyền và nghĩa vụ tổ tụng: Công ty Cổ phần M) số tiền 47.285.000 đồng (Bốn mươi bảy triệu hai trăm tám mươi lăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004816 ngày 17/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh).

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hương